

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG
Số: 18/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Liên Chiểu, ngày 15 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – TP ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Hiễn và bà Nguyễn Thị Thanh Bình.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào hồ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 527/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp “*Ly hôn*”;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Tấn Thị Thương, sinh năm 1982.

- Bị đơn: ông Bùi Phúc Lập, sinh năm 1977.

Cùng trú tại: số 52 Ninh Tôn, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Đinh Thị Dị (mẹ ruột ông Lập), sinh năm 1952, trú tại: K41 Ngô Thị Nhậm, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tấn Thị Thương và ông Bùi Phúc Lập thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Tấn Thị Thương và ông Bùi Phúc Lập xác nhận có 02 con chung là : Bùi Phúc Thịnh, sinh ngày 07.01.2008 và Bùi Thị Thu Trang, sinh ngày 02.5.2014. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bà Tấn Thị Thương trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Bùi Thị Thu Trang, sinh ngày 02.5.2014 đến tuổi trưởng thành.

-Ông Bùi Phúc Lập trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Bùi Phúc Thịnh, sinh ngày 07.01.2008 đến tuổi trưởng thành.

Các bên đương sự tự nuôi con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: bà Tân Thị Thương rút yêu cầu chia tài sản chung vì hai bên đương sự đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên đương sự cùng xác nhận đã thanh toán toàn bộ số nợ chung 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) cho bà Đinh Thị Di, hiện nay bà Thương và ông Lập không còn nợ bất cứ khoản nợ chung nào và không ai nợ bà Thương và ông Lập.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bà Tân Thị Thương tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005885 ngày 18.12.2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Tân Thị Thương đã nộp đủ án phí HNGĐ.

Trả lại cho bà Tân Thị Thương số tiền tạm ứng án phí yêu cầu chia tài sản chung đã nộp 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) theo biên lai thu số 0005885 ngày 18.12.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND p Hòa Khánh Bắc, q Liên Chiểu, TPĐN;
- Lưu hồ sơ.
- Sở Tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy